

CÔNG TY TNHH SẢN  
XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ NỘI THẤT VIỆT  
DŨNG

Số: 01/2025TBTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2025

### GIẤY ĐỀ NGHỊ

#### Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp;  
Bổ sung, cập nhật, thông tin đăng ký doanh nghiệp;  
Đề nghị hiệu chỉnh thông tin đăng ký doanh nghiệp)

Kính gửi: Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT  
VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NỘI THẤT VIỆT DŨNG

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 3703357489

#### A. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP/ THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP (Doanh nghiệp chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký/ thông báo thay đổi và gửi kèm)

Doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở (chỉ kê khai trong trường hợp  
doanh nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp hoặc sáp nhập doanh  
nghiệp, đánh dấu X vào ô thích hợp):

- Đăng ký thay đổi trên cơ sở tách doanh nghiệp
- Đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp

Thông tin về doanh nghiệp bị sáp nhập (chỉ kê khai trong trường hợp doanh  
nghiệp đăng ký thay đổi trên cơ sở sáp nhập doanh nghiệp):

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Đề nghị Quý Cơ quan thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị  
sáp nhập và các chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh  
nghiệp bị sáp nhập.

- Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường  
biên giới; xã, phường ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an  
 ninh<sup>1</sup>: Có  Không

<sup>1</sup> Kê khai trong trường hợp có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào doanh nghiệp dẫn đến thay đổi  
nội dung đăng ký doanh nghiệp.

## ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ trụ sở chính sau khi thay đổi:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiet, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Ô 27  
và 28 Lô DC 08 Đường D35, KDC Việt Sing

Xã/Phường/Đặc khu: Phường An Phú

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0988.414.166 Số fax (*nếu có*): ..

Thư điện tử (*nếu có*): [vietdungfur@gmail.com](mailto:vietdungfur@gmail.com) Website (*nếu có*): .....

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở chính*).

- Doanh nghiệp nằm trong (*Doanh nghiệp phải đánh dấu X vào ô vuông tương ứng với khu công nghệ cao nếu nộp hồ sơ tới Ban quản lý khu công nghệ cao*):

Khu công nghiệp	<input type="checkbox"/>
Khu chế xuất	<input type="checkbox"/>
Khu kinh tế	<input type="checkbox"/>
Khu công nghệ cao	<input type="checkbox"/>

Doanh nghiệp/chủ doanh nghiệp tư nhân cam kết trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp/chủ doanh nghiệp tư nhân và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

# THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc ( <i>nếu có</i> ): Họ, chữ đệm và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: BÙI VIỆT DŨNG Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1995 Giới tính: Nam Số định danh cá nhân: 001095031625 Điện thoại: 0988.414.166
2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán ( <i>nếu có</i> ) <sup>1</sup> : Họ, chữ đệm và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: ..... Ngày, tháng, năm sinh: ...../...../..... Giới tính: ..... Số định danh cá nhân: ..... Điện thoại: .....
3	Địa chỉ nhận thông báo thuế: Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Ô 27 và 28 Lô DC 08 Đường D35, KDC Việt Sing Xã/Phường/Đặc khu: Phường An Phú Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại ( <i>nếu có</i> ): 0988.414.166 .Số fax ( <i>nếu có</i> ): ..... Thư điện tử ( <i>nếu có</i> ): vietdungfur@gmail.com
4	Ngày bắt đầu hoạt động <sup>2</sup> : ...../...../.....
5	Hình thức hạch toán ( <i>Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”</i> ): Hạch toán độc lập <input checked="" type="checkbox"/> Có báo cáo tài chính hợp nhất <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
6	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 <sup>3</sup> <i>(Ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)</i>
7	Tổng số lao động: 2.....
8	Có hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

<sup>1</sup> Trường hợp doanh nghiệp kê khai hình thức hạch toán là Hạch toán độc lập tại chỉ tiêu 5 thì bắt buộc phải kê khai thông tin về Kế toán trưởng/phụ trách kế toán tại chỉ tiêu 2.

<sup>2</sup> Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

- Thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

9	Phương pháp tính thuế GTGT ( <i>chọn 1 trong 4 phương pháp</i> ) <sup>4</sup> :
	<input checked="" type="checkbox"/> Khấu trừ
	<input type="checkbox"/> Trực tiếp trên GTGT
	<input type="checkbox"/> Trực tiếp trên doanh số
	<input type="checkbox"/> Không phải nộp thuế GTGT

<sup>4</sup> Doanh nghiệp căn cứ vào quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng và dự kiến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để xác định 01 trong 04 phương pháp tính thuế giá trị gia tăng tại chỉ tiêu này, trừ trường hợp doanh nghiệp mua bán, chế tác vàng, bạc, đá quý có thể chọn thêm phương pháp trực tiếp trên GTGT ngoài các phương pháp khác (*nếu có*).

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ, PHẦN VỐN GÓP,  
TỶ LỆ PHẦN VỐN GÓP**

**1. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ của công ty:**

Vốn điều lệ đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*): 1.000.000.000 VNĐ  
(Một tỷ đồng)

Vốn điều lệ sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*): 3.000.000.000 VNĐ (Ba tỷ đồng)

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, ghi bằng số, loại ngoại tệ): .....

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có  Không

Thời điểm thay đổi vốn: 18/11/2025

Hình thức tăng, giảm vốn: Tăng vốn do thành viên góp thêm vốn

Nguồn vốn điều lệ sau khi thay đổi vốn điều lệ:

Loại nguồn vốn	Số tiền ( <i>bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có</i> )	Tỷ lệ (%)
Vốn ngân sách nhà nước		
Vốn tư nhân	3.000.000.000 VNĐ	100
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng	3.000.000.000 VNĐ	100

Tài sản góp vốn sau khi thay đổi vốn điều lệ:

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ ( <i>bằng số, VNĐ</i> )	Tỷ lệ (%)
1	Đồng Việt Nam	3.000.000.000 VNĐ	100
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)		
3	Vàng		
4	Quyền sử dụng đất		
5	Quyền sở hữu trí tuệ		
6	Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài		

<i>sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp)</i>		
Tổng số	3.000.000.000 VNĐ	100

**2. Đăng ký thay đổi phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp công ty TNHH, công ty hợp danh:** Gửi kèm.

*Kê khai phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp mới của thành viên công ty TNHH hai thành viên trở lên/thành viên hợp danh công ty hợp danh theo mẫu tương ứng tại Mẫu số 6, Mẫu số 9 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.*

*(Đối với thành viên có phần vốn góp không thay đổi, trong danh sách thành viên không bắt buộc phải có chữ ký của thành viên đó).*

Doanh nghiệp cam kết bao đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác sau khi giảm vốn (*doanh nghiệp chỉ ghi cam kết trong trường hợp đăng ký giảm vốn điều lệ*).

# THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH<sup>1</sup>

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính ( <i>Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai</i> )
1	Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự trong gia đình, văn phòng, cửa hàng; thảm, đệm và thiết bị chiếu sáng	4642	
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679	
4	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ	3101	
5	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	
2	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4669	
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
4	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741	
5	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100	

<sup>1</sup> - Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định.

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752	
2	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn	4711	
3	Bán lẻ tổng hợp khác	4719	
4	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759	
5	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773	

Doanh nghiệp cam kết đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường đối với các ngành nghề thuộc Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư.

**Lưu ý:**

- Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, doanh nghiệp kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh mới tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh cũ tại mục 2.

- Trường hợp doanh nghiệp thay đổi ngành, nghề kinh doanh chính từ ngành này sang ngành khác nhưng không thay đổi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký, doanh nghiệp thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp chỉ bỏ ngành, nghề kinh doanh chính mà không bổ sung thêm ngành, nghề kinh doanh mới và chọn một ngành, nghề kinh doanh khác trong số các ngành, nghề kinh doanh còn lại đã đăng ký làm ngành, nghề kinh doanh chính thì đồng thời kê khai tại mục 2, 3 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh bị bỏ tại mục 2; kê khai ngành, nghề kinh doanh chính mới tại mục 3.

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN VỀ CHỦ SỞ HỮU HƯỚNG LỢI CỦA DOANH NGHIỆP/THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH CHỦ SỞ HỮU HƯỚNG LỢI

- a) Trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi chủ sở hữu hướng lợi của doanh nghiệp, tỷ lệ sở hữu đã kê khai với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP (*kê khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Gửi kèm.
- b) Trường hợp công ty cổ phần có sự thay đổi cổ đông là tổ chức sở hữu từ 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc thay đổi tỷ lệ sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP (*kê khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Không có.
- c) Đối với doanh nghiệp được thành lập trước ngày 01/7/2025, trường hợp doanh nghiệp có thông tin về chủ sở hữu hướng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, doanh nghiệp bổ sung thông tin về chủ sở hữu hướng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (*kê khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Không có.
- d) Đối với công ty cổ phần được đăng ký thành lập trước ngày 01/7/2025, trường hợp công ty cổ phần có thông tin để xác định chủ sở hữu hướng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, công ty cổ phần bổ sung thông tin để xác định chủ sở hữu hướng lợi của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (*kê khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này*): Không có.

## B. BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

### C. ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

- Thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cấp ngày .../.../... là: .....

- Thông tin đã đăng ký trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp ngày .../.../... là: .....

Do vậy, đề nghị Quý Cơ quan hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mà doanh nghiệp đã đăng ký.

Đề nghị Quý Cơ quan cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp đối với các thông tin thay đổi nêu trên. (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*).

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Cơ quan đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Doanh nghiệp cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Thông báo này.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/  
CHỦ TỊCH CÔNG TY/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>1</sup>



BÙI VIỆT DŨNG

<sup>1</sup> - Trường hợp đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật đồng thời đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch Hội đồng quản trị/người được ủy quyền, người đại diện của chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên là cá nhân quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 78 Luật Doanh nghiệp ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định ký trực tiếp vào phần này.